CH□ƠNG III:

HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH KINH TẾ - XÃ HỘI

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

KẾT CẤU

I. V□ TR□ VÀ M□C □□CH C□A HO□CH □□NH CH□NH S□CH KINH T□ - X□ H□I

II. NGUY□N T□C HO□CH □□NH CH□NH S□CH KINH T□ X□ H□I

III. Q□A TR□NH HO□CH □□NH CH□NH S□CH

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

I. VỊ TRÍ VÀ MỤC ĐÍCH CỦA HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Khái niệm cơ bản về hoạch định chính sách kinh tế - xã hội

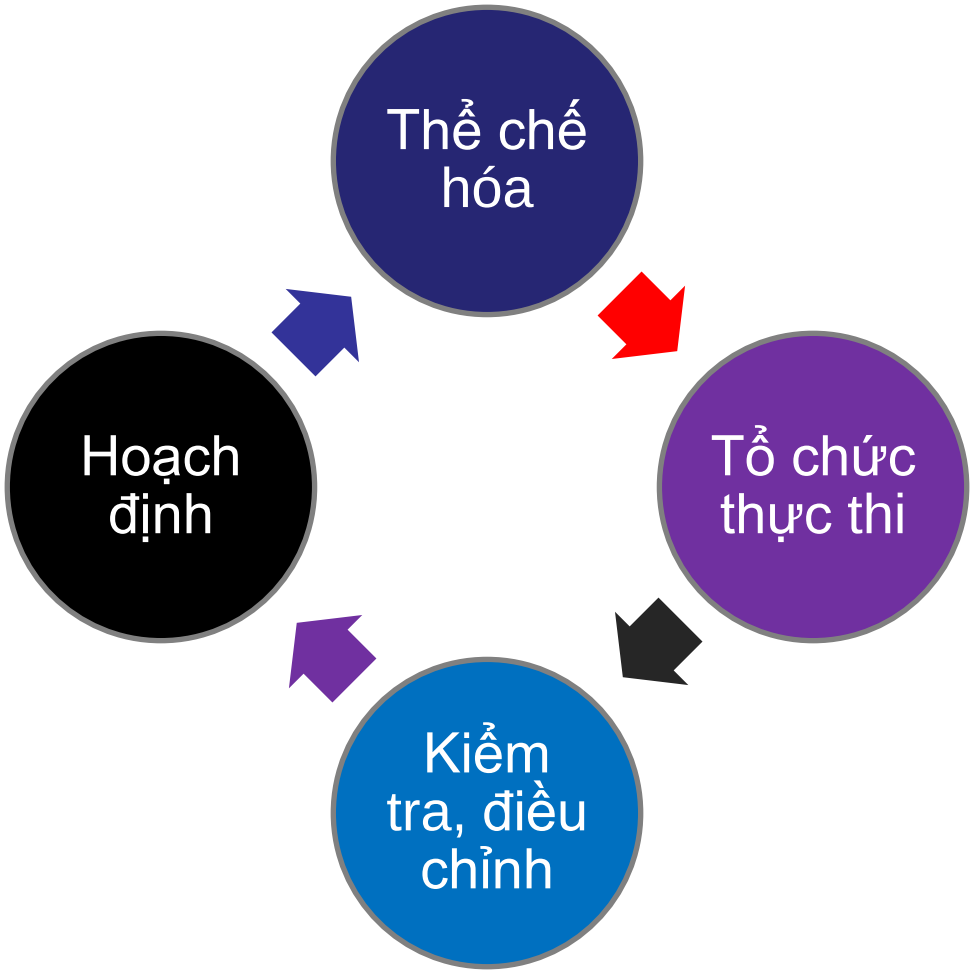

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

- Thực tiễn xuất hiện vấn đề cần có chính sách.
- Các chuyên gia tiến hành việc phân tích vấn đề và đề xuất một số giải pháp để nhà nước xem xét, thông qua.
- Sản phẩm của hoạch định chính sách là một chính sách cụ thể.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

***Khái niệm hoạch định chính sách:**

Hoạch định chính sách kinh tế - xã hội là một quá trình bao gồm việc nghiên cứu đề xuất các mục tiêu, giải pháp và công cụ nhằm đạt tới mục tiêu, đ- ợc cơ quan có thẩm quyền thông qua và ban hành d- ới hình thức một văn bản quy phạm pháp luật.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

2. Vị trí của hoạch định chính sách kinh tế - xã hội

Vị trí hoạch định chính sách

Là cơ sở, tiền đề để tiến hành các giai đoạn sau của chu trình chính sách.

Chất l- ợng hoạch định chính sách là một nhân tố quyết định thành công sự can thiệp của nhà n- ớc.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

3. Mục đích của hoạch định chính sách kinh tế - xã hội

Mục đích hoạch định chính sách

- Đề xuất một chính sách cụ thể; chuẩn bị cho sự can thiệp của nhà nước.
- Xác định mục tiêu và khả năng thực hiện mục tiêu nhằm tối ưu hóa sự can thiệp của nhà nước.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

II. NGUYÊN TẮC HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH KINH TẾ XÃ HỘI

1. Chính sách kinh tế - xã hội phải phục vụ đ- ờng lối chính trị

• Các chính sách là công cụ quản lý kinh tế - xã hội của nhà n- ớc.

• Bởi vậy, hoạch định chính sách phải căn cứ vào đ- ờng lối chính trị của nhà n- ớc; phục vụ cho đ- ờng lối đó.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

2. Chính sách kinh tế - xã hội phải phù hợp với pháp luật hiện hành

• Tuân thủ hệ thống pháp luật hiện hành là yêu cầu bắt buộc đối với mọi chủ thể.

• Các thể chế pháp luật tác động tới các chính sách, từ mục tiêu, các giải pháp… đến các phương pháp thực hiện các giải pháp, phạm vi tác động của chính sách.

• Các thể chế pháp luật cung cấp cho các nhà hoạch định chính sách những qui tắc hành động, những tiêu chuẩn xây dựng chính sách, những ràng buộc và khuôn khổ đối với chính sách.

• Đồng thời, chính sách kinh tế xã hội là cơ sở hình thành những thể chế pháp luật mới.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

3. Các chính sách kinh tế-xã hội phải khả thi

• Các chính sách kinh tế-xã hội phải phù hợp với điều kiện kinh tế-xã hội.

• □ tầm vĩ mô, các điều kiện đó là:

✓ Trình độ phát triển của nền kinh tế.

✓ Nhu cầu chính sách.

✓Khả năng tổ chức, thực thi chính sách.

✓Phản ứng của ng- ời dân.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

4. Các chính sách kinh tế-xã hội phải đồng bộ, hệ thống

• Tất cả các chính sách th- ờng có quan hệ mật thiết với nhau, đòi hỏi các cơ quan, các nhà hoạch định phải có cách nhìn tổng thể trong mối quan hệ với các chính sách khác.

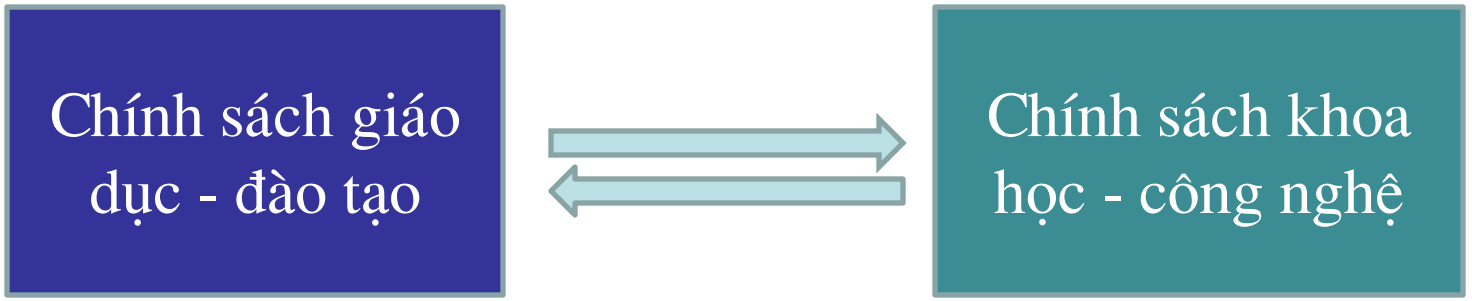

Khi hoạch định chính sách phải nghiên cứu các chính sách có liên quan.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

• Giữa chính sách công với các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cũng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.

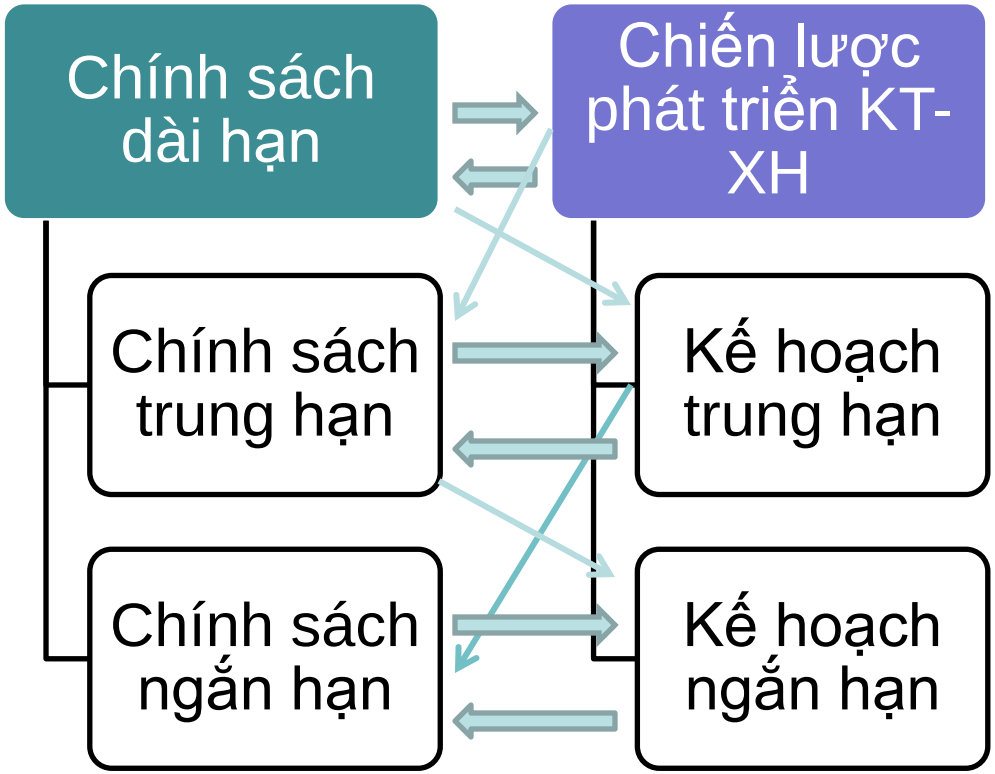

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

III. QÚA TRÌNH HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH

*Hoạch định chính sách là một qúa trình bao gồm một chuỗi các công việc liên hoàn (gọi là các b- ớc hoạch định chính sách) sau:

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

1. Xác định nhu cầu về chính sách

a) Nhu cầu xã hội về chính sách

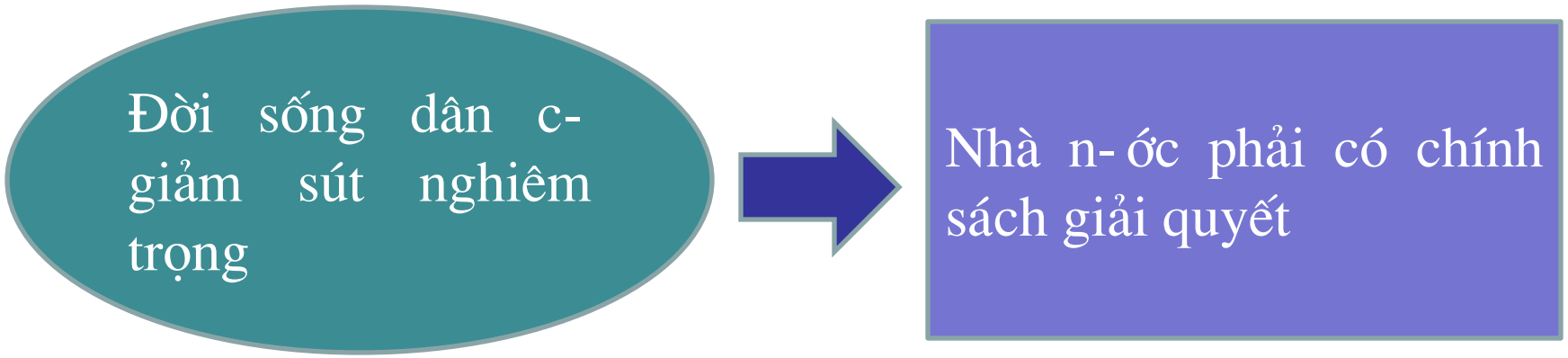

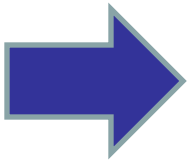

Thực tiễn đã phát sinh ***nhu cầu xã hội về chính sách***

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

*Những hiện trạng sau đây không phải nhu cầu xã hội về chính sách:

1. Chỉ xảy ra cho một nhóm nhỏ.
2. Không lặp lại
3. Không gây thiệt hại nghiêm trọng lợi ích cộng đồng.
4. Không gây mối lo lắng cho đa số

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Định nghĩa: *nhu cầu xã hội về chính sách là một đòi hỏi của cộng đồng, được thể hiện dưới hình thức này hay hình thức khác, yêu cầu nhà nước phải giải quyết.*

Lưu ý:

1. Đòi hỏi của cộng đồng không có nghĩa là toàn thể cộng đồng (an sinh xã hội, học hành…).
2. Nhu cầu thực sự là của thiểu số nhưng lại thể hiện là của đa số, cộng đồng. Khi đó, chính sách sẽ phục vụ lợi ích của thiểu số (chính sách xuất nhập khẩu…).

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

b) Điều kiện xác định nhu cầu

*Đòi hỏi của cộng đồng chỉ là điều kiện cần của nhu cầu xã hội về chính sách. Những điều kiện đủ là:

1. Tính tới hạn của nhu cầu
2. Nhu cầu đ- ợc đại chúng hoá
3. Vấn đề thực sự nghiêm trọng
4. Vấn đề xã hội có tính liên đới

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

c) Phân loại nhu cầu

Nhu cầu về giải pháp phân phối xuất hiện khi có những bất cập về thu nhập và đời sống: lương không đủ sống…

Nhu cầu về phân phối lại. Chênh lệch thu nhập giữa các tầng lớp dân cư quá lớn.

Nhu cầu về giải pháp điều tiết: là nhu cầu điều tiết các hoạt động kinh tế-xã hội cho phù hợp với lợi ích chung: nền kinh tế tăng tr- ởng quá nóng, lạm phát cao...

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

2. Nghiên cứu sơ bộ và đ- a ra các giải pháp khái quát

B- ớc này bao gồm 6 nội dung:

- Xác định nội dung của vấn đề xã hội đang diễn ra. Từ đó nêu lên nguyên nhân của vấn đề.
- Khoanh vùng phạm vi ảnh h- ởng và đối t- ợng bị tác động bởi vấn đề.
- Trên cơ sở của số liệu thu thập, dự kiến những hệ quả của vấn đề trong ngắn hạn, dài hạn nếu không có chính sách kịp thời.
- Xác định nội dung nhu cầu mà đối t- ợng mong muốn ở nhà n- ớc.
- Từ giác độ nhà n- ớc, dự kiến một số giải pháp có thể coi là khả thi nhằm đáp ứng các nhu cầu.
- Dự kiến ph- ơng thức thực hiện, công cụ và thời điểm thực hiện.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

*Những nội dung trên đ- ợc thực hiện thông qua các công việc cụ thể sau:

Tiến hành điều tra: tiếp xúc với dân, cơ quan truyền thông, các viện nghiên cứu, th- tay, đại diện cử tri...

Thu thập thông tin: phỏng vấn, điều tra, gửi bảng hỏi…

Lọc thông tin: Loại bỏ những thông tin không đáng tin cậy; phân loại thông tin

Trình bày kết quả: thông tin đã đ- ợc xử lý.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

*Các ph- ơng tiện truyền thông có lợi thế trong điều tra sơ bộ vấn đề xã hội:

1) Nhanh chóng phát hiện vấn đề.
2) Tiếp nhận đ- ợc các luồng ý kiến khác nhau.
3) Có khả năng nêu vấn đề cho công chúng, thu hút và tranh thủ đ- ợc sự h- ởng ứng của quần chúng.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

3. Đưa vấn đề vào nghị trình

a) Nghị trình chính sách

+ Định nghĩa: Nghị trình của chính sách kinh tế-xã hội là một danh mục tất cả những vấn đề kinh tế-xã hội đã và đang phát sinh mà nhà nước phải nghiên cứu để có giải pháp cụ thể trong những thời gian nhất định.

+ Tính chất:

- Nghị trình có thể dài ngắn khác nhau: một tháng, một năm, nhiều năm...
- Nghị trình của chính sách phản ánh sự quan tâm của nhà nước về các vấn đề kinh tế-xã hội. Nó cũng là cơ sở để đánh giá nhận thức của đảng cầm quyền về phương hướng phát triển đất nước.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

+ Tuỳ theo hoàn cảnh, nghị trình của chính sách cũng có thể thay đổi. Đó là các nhân tố:

1) Khi đảng cầm quyền thay đổi.
2) Khi những ng- ời lãnh đạo cao nhất thay đổi.
3) Bản thân vấn đề xã hội.
4) Ph- ơng pháp quản lý của nhà n- ớc.
5) Khi tri thức và năng lực của những nhà thiết kế nghị trình thay đổi.
6) Các yếu tố văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, cơ cấu sản xuất, tiêu dùng... thay đổi.
7) Những chính sách truyền thống có liên quan.
8) Hoàn cảnh quốc tế thay đổi.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

b) Chủ thể thiết kế nghị trình

+ Chủ thể trực tiếp:

- Các viên chức trong bộ máy nhà n- ớc thuộc các bộ phận đ- ợc pháp luật quy định về nhiệm vụ, quyền hạn trong việc soạn thảo và ban hành pháp luật.
- Ng- ời đứng đầu nhà n- ớc (ở trung - ơng và địa ph- ơng). Những ng- ời này có quyền đ- a vào nghị trình mọi vấn đề kinh tế-xã hội.
- Các uỷ ban của Quốc hội.
- Thủ tr- ởng các ngành.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

+ Chủ thể gián tiếp:

- Những ng- ời thiết kế nghị trình th- ờng chịu nhiều tác động: các đảng phái, tổ chức xã hội, cử tri, ng- ời thân... Những tác động này là những chủ thể gián tiếp đ- a sự kiện vào nghị trình.
- Nhóm lợi ích (các đảng phái, tổ chức xã hội, nhóm quyền lực...). Đây là những thế lực đứng sau các chính trị gia.
- Chuyên gia. Họ có mặt ở các cơ quan làm chính sách.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

+ Phân loại chủ thể theo cách thức xây dựng nghị trình:

- Nhóm đa số: Theo ph- ơng thức biểu quyết trong các bộ phận làm chính sách.
- Nhóm chuyên gia.
- Không có chủ thể nhất định.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

+ Phân loại theo bản chất của vấn đề

- *Nghị trình phổ thông*: là nghị trình bao gồm những vấn đề tạo ra các chính sách thực hiện chức năng quản lý của nhà n- ớc.

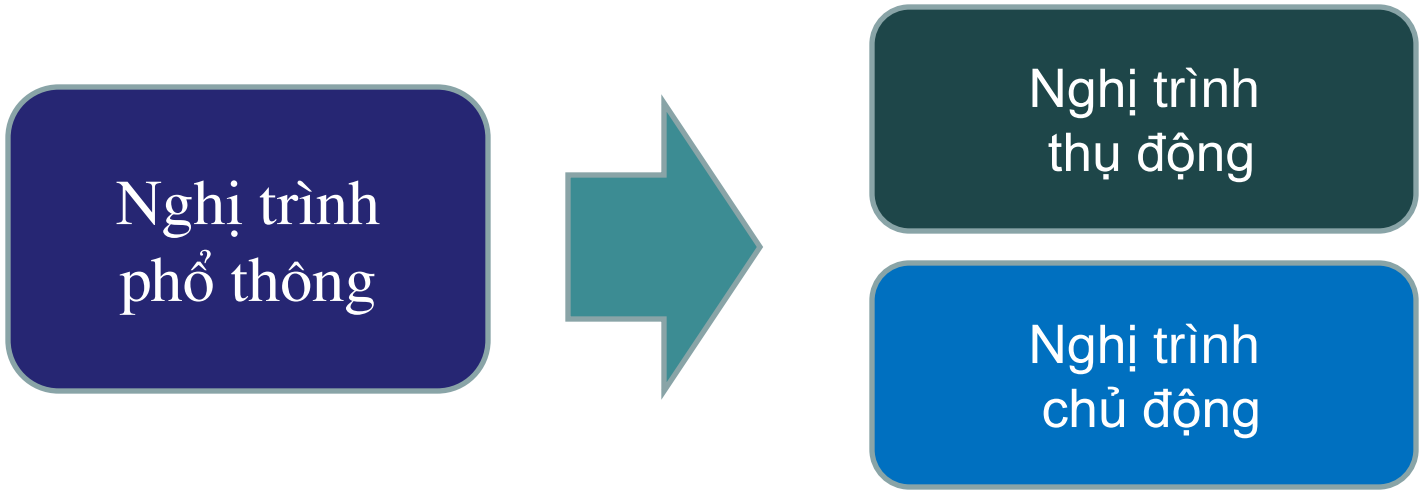

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

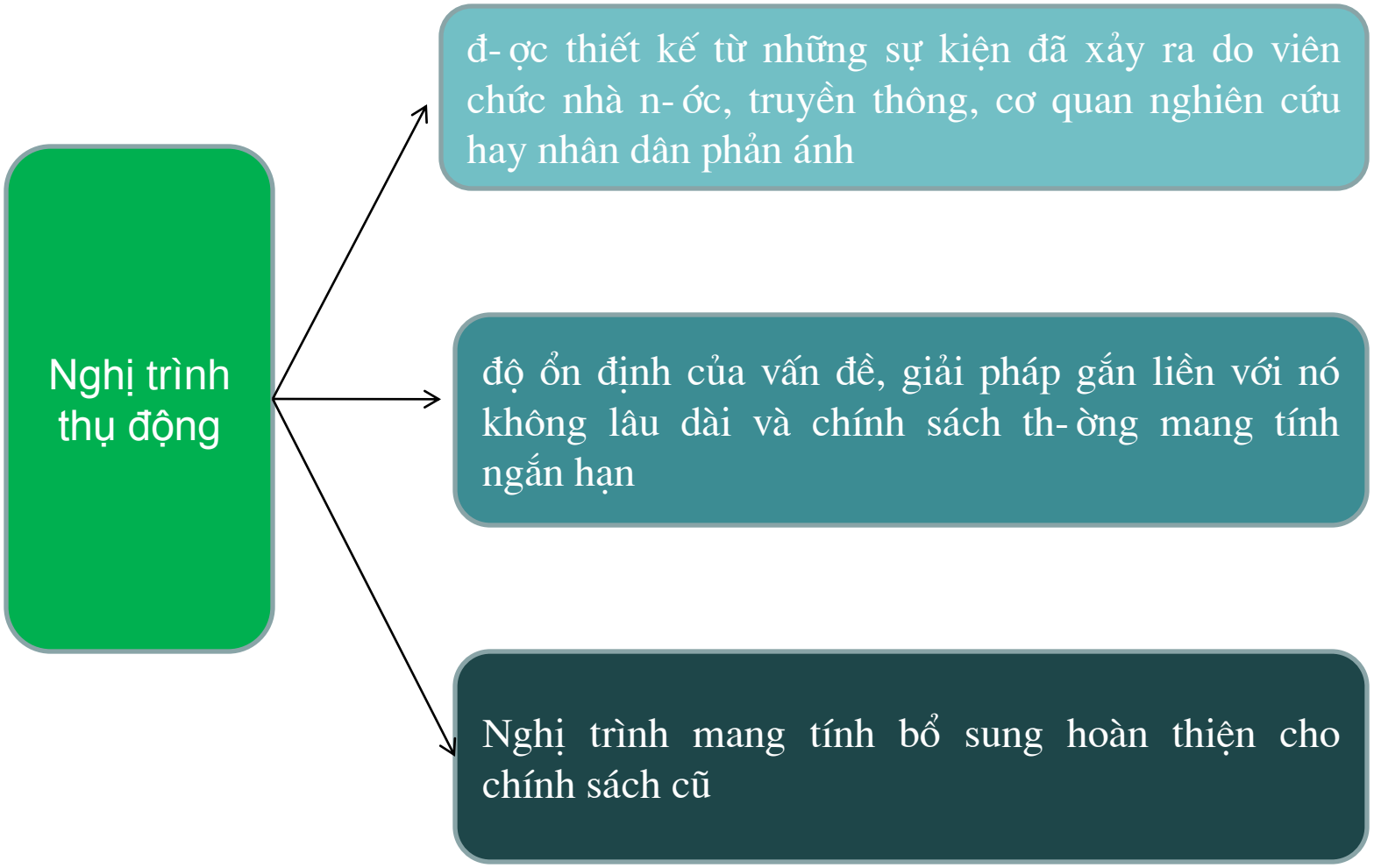

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

- *Nghị trình chính trị*:

Nghị trình chính trị

Đó là những vấn đề tác động xấu đến sự ổn định và phát triển của hệ thống chính trị, đến bộ máy nhà n- ớc, những vấn đề về tự do dân chủ, tham nhũng...

Hầu hết những vấn đề trong nghị trình đ- ợc sự quan tâm của các chính khách, đảng phái hơn là ng- ời dân

Giữa nghị trình phổ thông và nghị trình chính trị không có ranh giới tuyệt đối

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

- *Nghị trình bí mật*

Nghị trình bí mật

Nội dung của nó thuộc khu vực nhà n- ớc nh- ng không thể công khai. Đó là các vấn đề về quốc phòng, an ninh, tình báo, ngoại giao...

-Vấn đề đ- ợc những bộ phận đặc biệt báo cáo
-Chỉ một lãnh đạo chủ chốt nhận báo cáo;
-Đ- ợc giữ bí mật trong thời gian dài

Chính sách không chắc đã xuất phát từ lợi ích chung, mà có thể vì lợi ích của một nhóm ng- ời

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

+ Phân loại theo hình thức

Cách phân loại này dựa trên chủ thể xây dựng nghị trình. Có hai nghị trình thuộc loại này:

**Nghị trình hệ thống*. Bao gồm những vấn đề xã hội hoặc hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách đã được phân cấp. Do đó, hệ thống nhà nước các cấp đều có nghị trình hệ thống.

Nghị trình này có các đặc trưng:

- Vấn đề trong nghị trình có thể phổ thông, có thể đặc biệt.
- Hầu hết vấn đề thuộc nghị trình hệ thống gắn với quyền lợi của người dân nên được họ quan tâm.
- Các vấn đề được sắp xếp vào nghị trình hệ thống khi đã xảy ra nên là nghị trình thụ động.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Phân loại theo hình thức

**Nghị trình thiết chế*: là nghị trình tập trung xử lý những vấn đề thuộc thiết chế nhà nước. Những đặc trưng:

- Là mối quan tâm của chính quyền, ít thu hút được sự chú ý của dân chúng.
- Có nhiều cấp chính quyền nên có nhiều cấp *Nghị trình thiết chế*.
- Nghị trình thiết chế bao gồm cả những vấn đề cũ, cả những vấn đề mới nảy sinh. Do đó, khó khăn, phức tạp cũng khác nhau.
- Nghị trình thiết chế thường mang tính chủ động.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

c) Đưa vấn đề vào nghị trình

Các chủ thể chính:

1. Người đứng đầu nhà nước. Đây là những người có thể đưa bất kỳ vấn đề gì vào nghị trình
2. Chính khách. Những chính khách càng có quyền lực càng có khả năng đưa các vấn đề vào nghị trình
3. Các viên chức đảm nhiệm xây dựng nghị trình
4. Những người có liên quan đến những chủ thể nói trên: thư ký, người giúp việc, người nhà...

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

d) Sắp xếp nghị trình

* Sắp xếp nghị trình có vai trò quan trọng đối với việc thuyết phục những người biểu quyết. Sắp xếp nghị trình cần căn cứ vào:

1. • Tính đại chúng.
2. • Tính tới hạn.
3. • Tính liên đới.
4. • Số liệu điều tra và giải pháp sơ bộ.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

* Những nguyên tắc phân loại:

1. Những vấn đề chưa hội tụ đủ 4 yếu tố trên phải tạm thời loại bỏ khỏi nghị trình trước mắt
2. Ưu tiên những vấn đề phát sinh từ việc thực hiện các chính sách *đã ban hành* nếu mức độ cần thiết ngang nhau với những phát sinh mới
3. Ưu tiên những vấn đề mang tính đại chúng hơn, hậu quả nghiêm trọng hơn
4. Ưu tiên những vấn đề thuộc về nhân dân chứ không phải những vấn đề thuộc về bộ máy nhà nước
5. Chính xác hoá tên gọi của các vấn đề trong nghị trình. Điều đó có ý nghĩa quan trọng trong việc đưa ra các giải pháp khắc phục

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

*Bố trí thứ tự và thời gian

1. Nhóm những vấn đề thuộc nghị trình bí mật đ- ợc đ- a lên đầu tiên; tiếp theo là nhu cầu của dân c- ; cuối cùng là các vấn đề thuộc về khu vực công.
2. Trong từng nhóm:

- Tiêu chuẩn số l- ợng và phạm vi tác động của vấn đề sẽ quyết định thứ tự tr- ớc sau.
- Những vấn đề có phạm vi tác động, có luận cứ, số liệu và giải pháp sơ bộ rõ ràng nh- nhau, vấn đề nào liên quan đến chính sách cũ sẽ đ- a lên tr- ớc.
- Với những vấn đề có phạm vi tác động nh- nhau, vấn đề nào có luận cứ, số liệu và giải pháp sơ bộ rõ ràng hơn sẽ đ- a lên tr- ớc.
- Trong những vấn đề cùng mới hoặc cũ, nh- ng sự kiện nào ngắn gọn, mất ít thời gian đặt lên tr- ớc.
- Vấn đề liên quan ít bộ phận xét tr- ớc.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

*Một số vấn đề mới ch- a có tiền lệ và liên quan nhiều bộ phận, có thể đ- ợc giải quyết bằng cách:

- Xếp sau cùng để các bộ phận có liên quan có thể dự họp đầy đủ.
- Gửi tài liệu, yêu cầu các bộ phận phải chuẩn bị tr- ớc để phát biểu quan điểm ngắn gọn.
- Phân chia thành từng vấn đề nhỏ để thảo luận sau đó tổng hợp lại.
- Chuẩn bị kỹ dự thảo và giới thiệu ngắn gọn những nội dung cơ bản để giúp các thành viên nắm đ- ợc nhanh chóng và rõ ràng.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

**Kiểm tra giải pháp sơ bộ để thuyết trình*

- Vấn đề khi đ- ợc chọn đ- a vào nghị trình hầu hết đã có giải pháp sơ bộ.
- Giải pháp sơ bộ phải đ- ợc kiểm tra tr- ớc khi trình bày vấn đề. 3 chủ thể phải cùng tiến hành kiểm tra:

  1) Đơn vị nêu vấn đề.

  2) Ng- ời xây dựng nghị trình.

  3) Ng- ời phát ngôn điều khiển nghị sự.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

*Công việc kiểm tra: cần tập trung vào các yếu tố sau:

- Giới thiệu ngắn gọn hiện trạng vấn đề.
- Tóm tắt nh- ng đầy đủ, trung thực và rõ ràng những giải pháp hay kiến nghị mà ng- ời nêu vấn đề đã đ- a ra.
- Tập trung nhanh nhận xét của các chuyên gia có liên quan đến giải pháp hay kiến nghị nói trên.
- Ghi lại những giải pháp đề nghị khác của chuyên gia trong ngành và các ngành có liên quan đến vấn đề.
- Thu thập hết những giải pháp tiền lệ nếu có (đối với sự kiện liên quan đến chính sách cũ cả trong và ngoài n- ớc).
- L- u ý đến dự báo của từng giải pháp về tác động của việc có và không có giải pháp khi kiểm tra và trình bày.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

*Thuyết minh:

Đối t- ợng thuyết minh khá đa dạng:

- Có thể là ng- ời đứng đầu đơn vị đặt vấn đề sẽ thuyết minh: ông bộ tr- ởng, th- ợng nghị sĩ.
- Có khi ng- ời thuyết minh là chuyên viên đ- ợc phân công theo dõi vấn đề.
- Có tr- ờng hợp cơ quan hay ng- ời bên ngoài xã hội đã nêu lên sự kiện vào nghị sự để trực tiếp trình bày.
- Viên chức sắp xếp nghị trình hay đ- ợc phân công điều khiển nghị sự.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Ng- ời thuyết minh có vai trò rất quan trọng, thể hiện:

- Trình bày vấn đề này kỹ hơn trong khi 2 vấn đề nh- nhau.
- Quan tâm đến sự kiện này hơn các sự kiện khác.
- Bỏ sót hoặc nêu thêm chi tiết, số liệu, dẫn chứng.
- Nhấn mạnh giải pháp A mà không là B.
- Dùng các từ ngữ diễn tả không khách quan giữa các sự kiện.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

4. Nghiên cứu chính thức và lên kịch bản giải pháp

a) Chủ thể tham gia nghiên cứu chính thức

- *Nghiên cứu chính thức là tiến hành điều tra lại toàn bộ, công phu, có ph- ơng pháp về sự kiện đã đ- ợc chọn từ nghị trình nhằm đề ra các giải pháp cho sự kiện trên.*
- Đây là quy trình quan trọng nhất vì sau này chính sách sẽ đ- ợc áp dụng cho hàng triệu ng- ời. Do đó, việc nghiên cứu chính thức chính sách công th- ờng đ- ợc tiến hành độc lập bởi nhiều cơ quan.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

+ Vấn đề độc lập: đ- ờng sá xuống cấp, nhân viên nhà n- ớc bị phát giác tham nhũng... chủ thể nghiên cứu chính thức bao gồm:

- Uỷ ban do đơn vị có trách nhiệm thành lập, trong đó có các thành viên đã từng và đang phụ trách mảng dính đến sự kiện.
- Chuyên gia có liên quan đến việc nghiên cứu sơ bộ và khởi sự vấn đề.
- Chuyên gia của một vài địa ph- ơng có liên quan.
- Chuyên gia thuê ngoài.
- Những viên chức tác nghiệp trong phạm vi vấn đề.
- Chuyên gia của các nhóm lợi ích.
- ....

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

+ Các vấn đề phức hợp: liên đới đến nhiều cơ quan

B- ớc 1:

- Chuyên gia của các bộ, uỷ ban, chính quyền địa ph- ơng.
- Chuyên gia của các cơ quan nghiên cứu.
- Chủ thể nghiên cứu sơ bộ và nêu vấn đề.
- Phóng viên của các cơ quan truyền thông.
- Chuyên gia các nhóm lợi ích.
- Chuyên gia luật pháp.
- Ng- ời giám sát và điều phối.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

B- ớc 2:

- Chuyên gia tại các uỷ ban và tiểu ban liên đới của quốc hội
- Các nghị sĩ phụ trách
- Các nhóm lợi ích
- Các thẩm phán và luật s-
- ... ...

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

b) Nghiên cứu chính thức

1. Xác định chính thức vấn đề

- Phạm vi tác động của vấn đề
- Mức độ tác động của vấn đề tới các đối t- ợng; đối t- ợng chịu thiệt hại, đối t- ợng thu đ- ợc lợi ích.
- Thời gian tồn tại của vấn đề, thời gian cần thiết để nghiên cứu chính thức?...

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

2. Xác định mục tiêu

Để xác định mục tiêu cần trả lời những câu hỏi:

1) Vấn đề có liên đới đến những vấn đề khác không.
2) Mức độ liên đới.
3) Nhu cầu chính của chủ thể đặt vấn đề.
4) Để giải quyết nhu cầu chính cần phải thực hiện những mục tiêu bộ phận nào.
5) Những mục tiêu bộ phận quan hệ với nhau nh- thế nào.
6) Những mục tiêu bộ phận và mục tiêu của các vấn đề liên đới thống nhất hay mâu thuẫn với nhau.
7) Mối liên quan giữa những mục tiêu bộ phận và mục tiêu tổng thể. Kết nối các mục tiêu bộ phận, mục tiêu chính của vấn đề sẽ đ- ợc giải quyết.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Chính sách công gồm 2 loại mục tiêu:

- *Mục tiêu chỉ định*: là những mục tiêu mà những ng- ời thực hiện chính sách phải đạt đ- ợc; chẳng hạn, tốc độ tăng tr- ởng kinh tế, số l- ợng việc làm, giảm bệnh nghề nghiệp…

Mọi mục tiêu chỉ định phải đ- ợc l- ợng hoá để đánh giá giải pháp có hiệu quả hay không? đến mức độ nào?

- *Mục tiêu chính trị*: đi kèm hoặc không với mục tiêu chỉ định

Việc thực hiện mục tiêu chỉ định cũng ảnh h- ởng đến lòng tin của ng- ời dân với chế độ.

Khi mục tiêu chính trị không đ- ợc xác định chính thức, việc xác định mục tiêu chỉ định dễ dàng hơn.

Ví dụ: tăng giá điện >< mục tiêu chính trị: yên lòng dân

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

3. Xây dựng giải pháp

+ *Nguyên tắc xác định giải pháp*

- *Thứ nhất*, tính đầy đủ của thông tin.
- *Thứ hai*, tính cân xứng của thông tin (đầy đủ các nhân tố).
- *Thứ ba*, kết hợp giữa lý thuyết và kinh nghiệm.
- *Thứ t-* , chú ý cả lợi ích và chi phí.
- Ngoài ra, xác định giải pháp còn phải chú ý tới những nguyên tắc khác nh-: giải pháp phải bám sát mục tiêu của chính sách, giải pháp phải khả thi, các giải pháp phải mang tính hệ thống…

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

+ Ph- ơng pháp xác định giải pháp, công cụ

- *Ph- ơng pháp khoa học*: cơ sở đ- a ra giải pháp:

  - Có thông tin đầy đủ.

  - Có lý thuyết tổng kết.

- *Ph- ơng pháp thói quen*:

  - Có dữ liệu đầy đủ.

  - Ch- a tổng kết đ- ợc về lý thuyết.

  Nh- ợc điểm của ph- ơng pháp này là kinh nghiệm có thể không phù hợp với thực trạng; kinh nghiệm đã qua ch- a đ- ợc kiểm chứng.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

- *Ph- ơng pháp phụ thuộc*: một vấn đề đã có lý thuyết tổng kết nh- ng thông tin thu thập không đầy đủ nh- lý thuyết yêu cầu. Hầu hết các vấn đề thuộc nghị trình bí mật thuộc lĩnh vực quốc phòng, ngoại giao… thuộc diện này.

  *Các nguyên tắc sau cần tuân thủ:

  - Không vận dụng lý thuyết máy móc.
  - Tập hợp càng nhiều nguồn thông tin càng tốt.
  - Phối hợp thông tin và chia sẻ trách nhiệm.
  - Giải pháp mang tính gọn nhẹ, dễ điều chỉnh.
  - Khi có bằng chứng xác thực về sự thay đổi của hoàn cảnh cần thay đổi giải pháp.
  - Coi trọng hợp tác với các đối tác.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

+ *Ph- ơng pháp thực nghiệm*: không có tiền lệ, thiếu lý thuyết, thiếu thông tin (quá trình chuyển đổi nền kinh tế…).

Tìm kiếm giải pháp cho vấn đề này cần phải có tri thức, sự mẫn cảm, sáng tạo, kiên định… để dự báo chính xác và nhanh diễn biến của vấn đề.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

* Đánh giá từng giải pháp:

Để phân tích, đánh giá những giải pháp có khả năng thực thi và những giải pháp tối - u, 4 câu hỏi sau cần đ- ợc trả lời:

- *Một là,* giải pháp đó có giải quyết đ- ợc vấn đề, tức là có đạt đ- ợc mục tiêu của chính sách đó hay không?
- *Hai là,* giải pháp đó có mang lại hiệu quả nh- mong muốn hay không? Trong quá trình thực hiện điều gì sẽ nảy sinh?
- *Ba là,* giải pháp đó có phù hợp với điều kiện hiện tại hay không?
- *Bốn là,* liệu có giải pháp khác tốt hơn không?

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

c) Sắp xếp giải pháp và lên kịch bản

- Đây là công việc cuối cùng của quy trình nghiên cứu vấn đề và đề xuất chính sách.
- Kịch bản là danh mục các giải pháp có thể đ- ợc lựa chọn là chính sách theo quan điểm của nhà nghiên cứu.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Giải pháp	*Lợi ích*	*Chi phí*	*Lợi ích ròng*
A	2	12	-10
B	6	20	-12
C	16	14	2
D	26	35	-9
E	50	61	-11
F	28	24	4
G	36	25	9
H	42	67	-25
I	25	77	-52
J	45	95	-50

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

5. Lựa chọn chính sách, quyết định và ban hành chính sách

- Toàn bộ quá trình hoạch định chính sách kinh tế - xã hội là quá trình liên tục: lựa chọn vấn đề cần ra chính sách, lựa chọn mục tiêu chính sách, lựa chọn các biện pháp giải quyết vấn đề, đến lựa chọn một ph- ơng án chính sách hợp lý nhất để thông qua và đ- a vào thực thi.
- Lựa chọn một ph- ơng án chính sách tối - u là khâu cuối cùng. Sự lựa chọn này phải dựa vào những tiêu chuẩn mang tính tổng hợp, khả thi và thích ứng với những điều kiện đặt ra.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

*Cần có nhiều ph- ơng án chính sách để lựa chọn.

*Các tiêu chí lựa chọn:

Thứ nhất, có khả năng thực hiện tốt nhất mục tiêu đề ra.

- Chính sách có khả năng thực hiện tốt nhất mục tiêu đề ra th- ờng không phải là những chính sách khác hẳn những chính sách tr- ớc đây.
- Những thay đổi tăng lên từ từ th- ờng dễ đạt đ- ợc sự chấp nhận hơn những thay đổi lớn nh- ng gián đoạn.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Thứ hai, giải quyết nguyên nhân của vấn đề.

- Để thực hiện mục tiêu của chính sách, cần ngăn chặn những nguyên nhân nảy sinh vấn đề.
- Do đó, cần - u tiên ph- ơng án chính sách giải quyết nguyên nhân của vấn đề.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Thứ ba, chi phí thấp nhất.

- Xuất phát từ hiệu quả, để đạt tới cùng một mục tiêu, ph- ơng án có chi phí thấp nhất là ph- ơng án th- ờng đ- ợc lựa chọn.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Thứ t-, tối đa hoá những ảnh h-ởng tích cực và giảm thiểu những ảnh h-ởng tiêu cực.

- Theo tiêu chuẩn này, ph-ơng án chính sách th-ờng đ-ợc lựa chọn là ph-ơng án mang lại những lợi ích lớn nhất hoặc tổn thất nhỏ nhất.
- Những lợi ích hoặc tổn thất này đ-ợc đánh giá trên cơ sở những giá trị xã hội và mục tiêu của nhà n-ớc.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

Thứ năm, có khả năng tạo ra đ- ợc sự h- ởng ứng tích cực nhất của dân chúng.

- Phản ứng của mọi ng- ời đối với chính sách ảnh h- ởng to lớn đến hiệu quả chính sách.
- Lựa chọn ph- ơng án ít có khả năng gây những phản ứng tiêu cực hoặc có tính chống đối.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

* Để quá trình thông qua chính sách đ- ợc tiến hành thuận lợi:

- Xây dựng chính sách một cách khoa học và hợp lý nhất.
- Biết tham khảo ý kiến của các tổ chức và cá nhân có liên quan, biết tranh thủ sự tán thành, sự ủng hộ của các quan chức.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

*Trình tự các công việc chủ yếu cần tiến hành:

- Trình ph- ơng án chính sách đã lựa chọn lên cơ quan nhà n- ớc có thẩm quyền.
- Các cơ quan có thẩm quyền tiến hành thảo luận, đánh giá.
- Bổ sung, hoàn chỉnh đề án chính sách.
- Thông qua chính sách tại các hội nghị chính thức.
- Quyết định chính sách bằng văn bản.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Thế nào là hoạch định chính sách kinh tế xã hội? Giai đoạn hoạch định chính sách có vị trí nh- thế nào trong toàn bộ quá trình chính sách?
2. Nêu các quan điểm và nguyên tắc quan trọng khi hoạch định chính sách kinh tế - xã hội
3. Tóm tắt các b- ớc hoạch định chính sách kinh tế xã hội. Thử vận dụng các b- ớc đó để xây dựng một chính sách cụ thể nào đó mà anh (chị) quan tâm.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt